

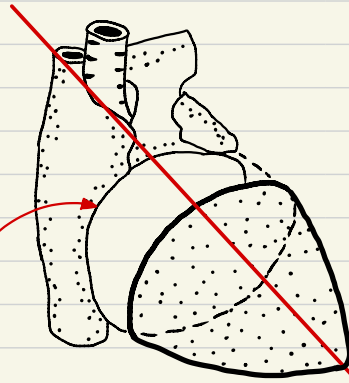
Giải phẫu tim

cân nặng 170g (nam)
260g (nữ)

C tạo đại thể

lên trên
ra sau
sang phải

nền



Đại Nguyễn Xuân

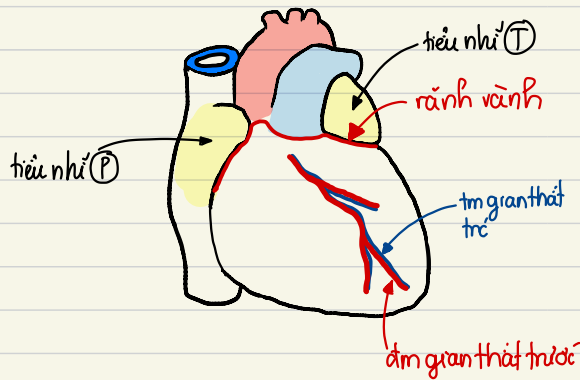
đỉnh: hướng xuống dưới
sang trái
ra trước

trục của tim

hình thái 3 mặt 1 đỉnh 1 nền.

+ mặt trước (mặt ức sườn)

rãnh vành chia thành 2 phần.



phần trên: tâm nhĩ
bị 2 mạch lớn che lấp ở giữa

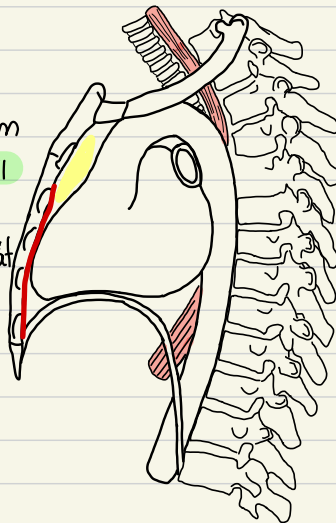
phần dưới: tâm thất
rãnh gian thất trước:

Quan mặt trước

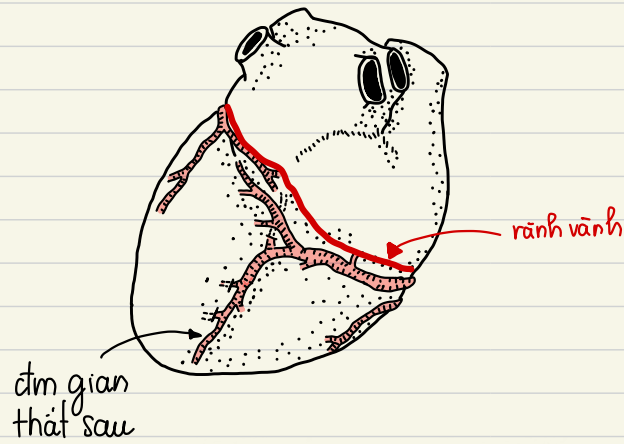
+ mặt sau xg ức và tâm
ức sườn sườn III - VI

+ tuyến ức

+ ngực sườn trung thất
mp



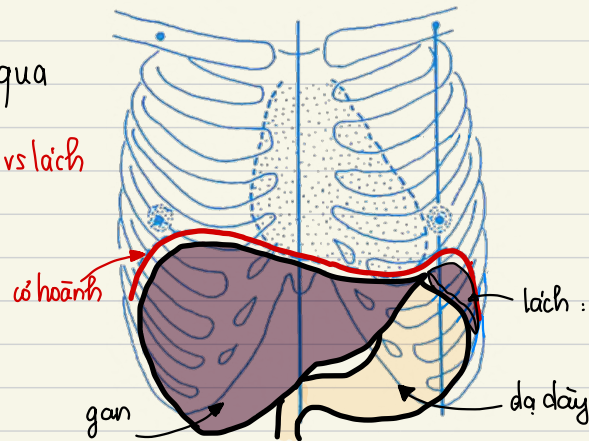
+ mặt dưới:



phần sau **hẹp**: tâm nhĩ

phần trước:
rãnh gan thất sau

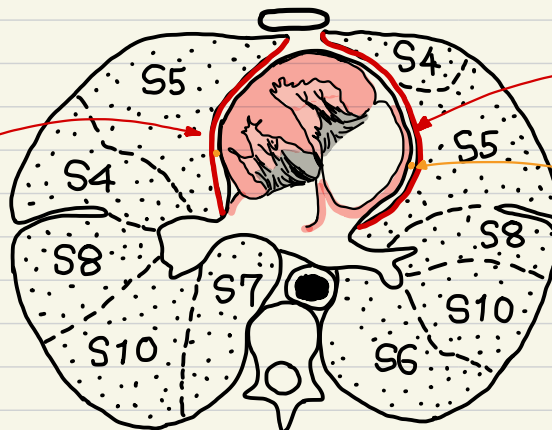
lquan mặt dưới qua
cổ hoành
chú ý nó ko lquan vs lách



+ mặt phổi phải và trái:

⚠ chú ý tim quay trái
nên sự chi diện các
tp ko đều 2 bên

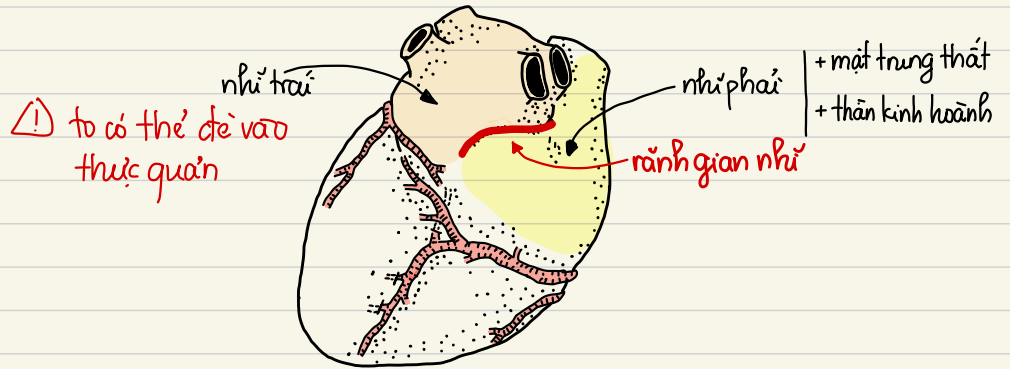
mặt trung thất
phổi ①
+ thất trái
tiểu nhĩ trái



mặt trung thất phổi ①
+ nhĩ phải

tĩnh hoành lách giữa

+ **đáy tim**: rãnh gian nhĩ chứa



Hình thể trong

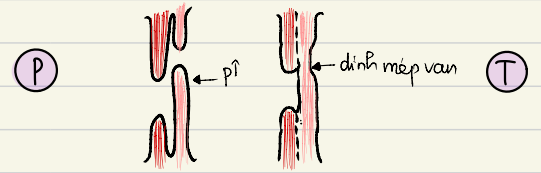
Cấu tạo tim có 4 buồng
+ 2 nhĩ
+ 2 thất } $\Rightarrow$ thông nhau qua lỗ nhĩ thất

2 valve bít lỗ nhĩ thất
+ valve 3 lá bên (P)

+ valve 2 lá bên (T)

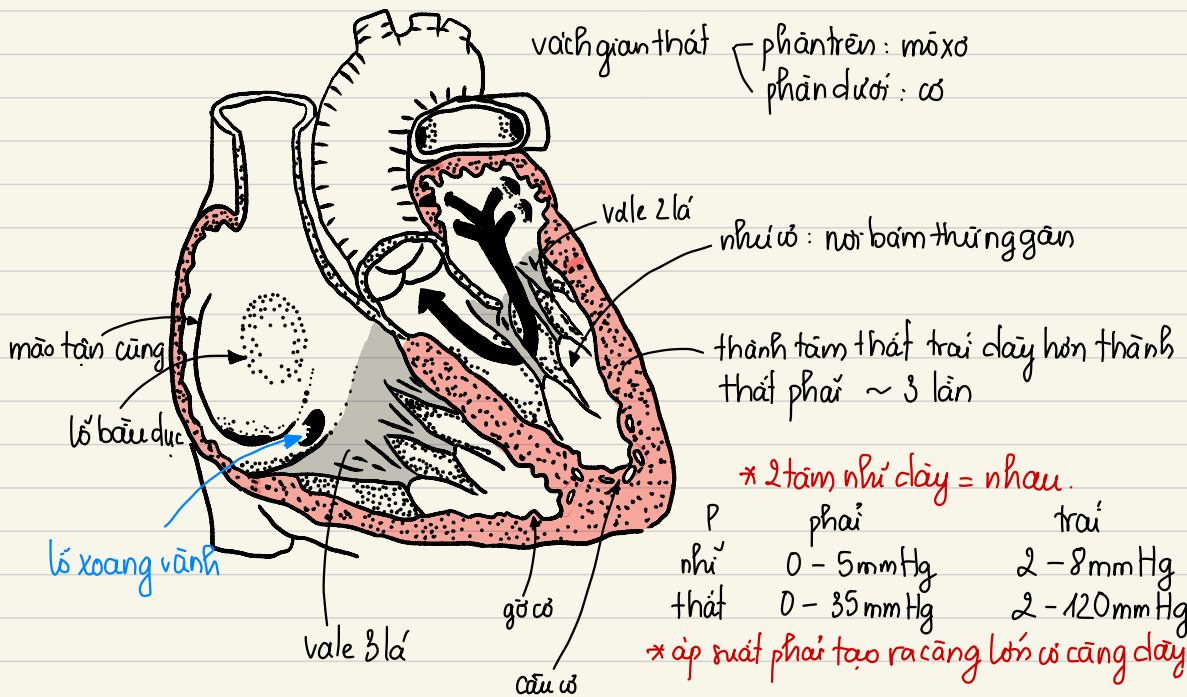
+ **tâm nhĩ**: ngăn cách nhau **vách gian nhĩ** (có hố bầu dục ở mặt phải)

phần phình là tiểu nhĩ
 $\rightarrow$ do các cương mạch ấn vào đáy lồng



pt' vách liên nhĩ khi phổi thai

+ **tâm thất**: ngăn cách nhau bởi **vách gian thất**



* 2 tâm nhĩ dày = nhau.

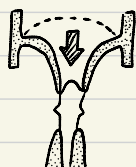
	phải	trái
P nhĩ	0 - 5 mmHg	2 - 8 mmHg
thất	0 - 35 mmHg	2 - 120 mmHg

* áp suất phải tạo ra căng lớn có căng dày

Phân biệt gờ cơ và cấu cơ



Cấu tạo valve 2 lá và 3 lá



tâm tương máu từ nhĩ $\rightarrow$ thất

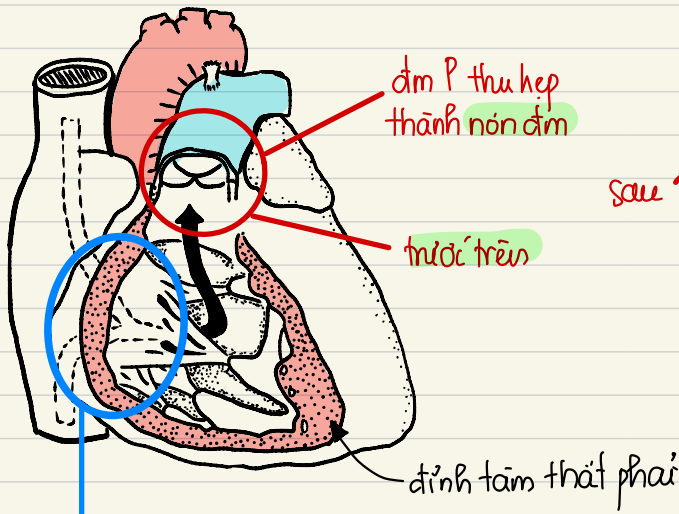


tâm thu ngăn máu từ thất trở lại nhĩ

* như vậy đỉnh tâm thất phải ≠ mỏm tim

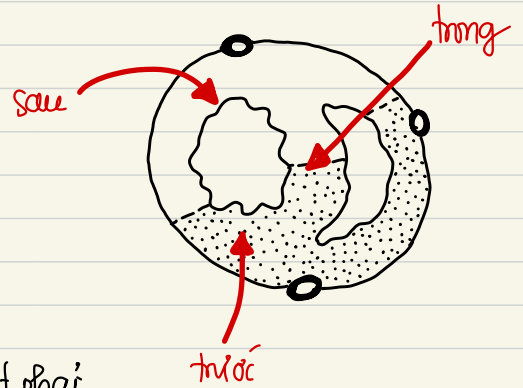
mỏm tim là đỉnh tâm thất trái

- tâm thất phải

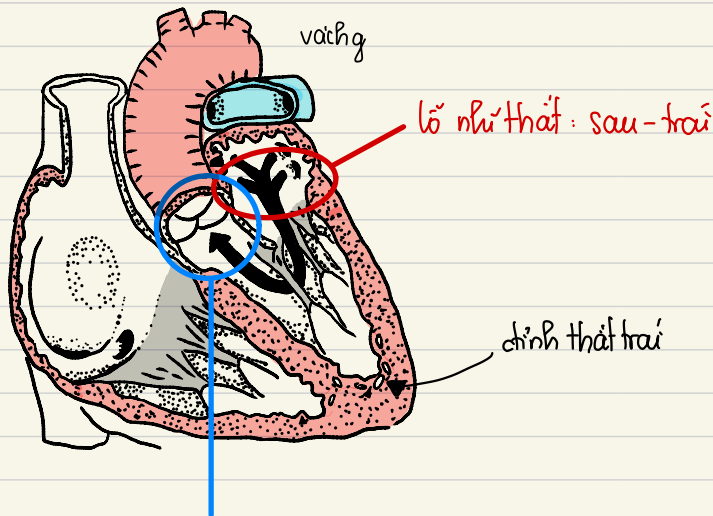


lỗ nhĩ thất phải ở sau dưới

hình tháp 3 thành



- tâm thất trái



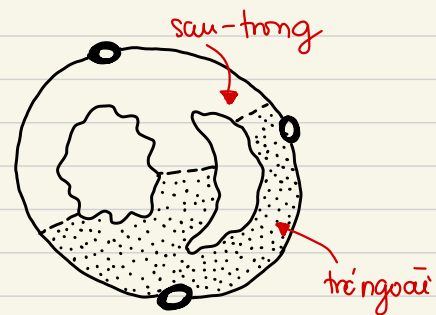
lỗ đm chủ trước phải

Cấu tạo valve chủ

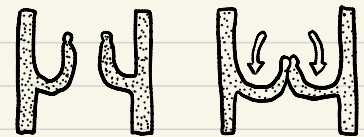


tâm trương ngăn máu trở lại thất + cấp máu cho hệ mạch vành

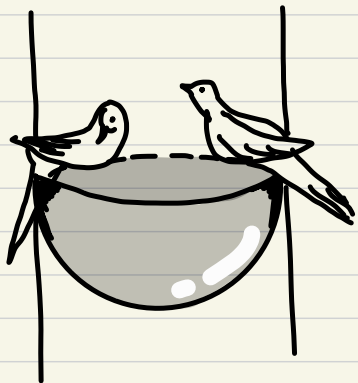
2 thành



valve phổi



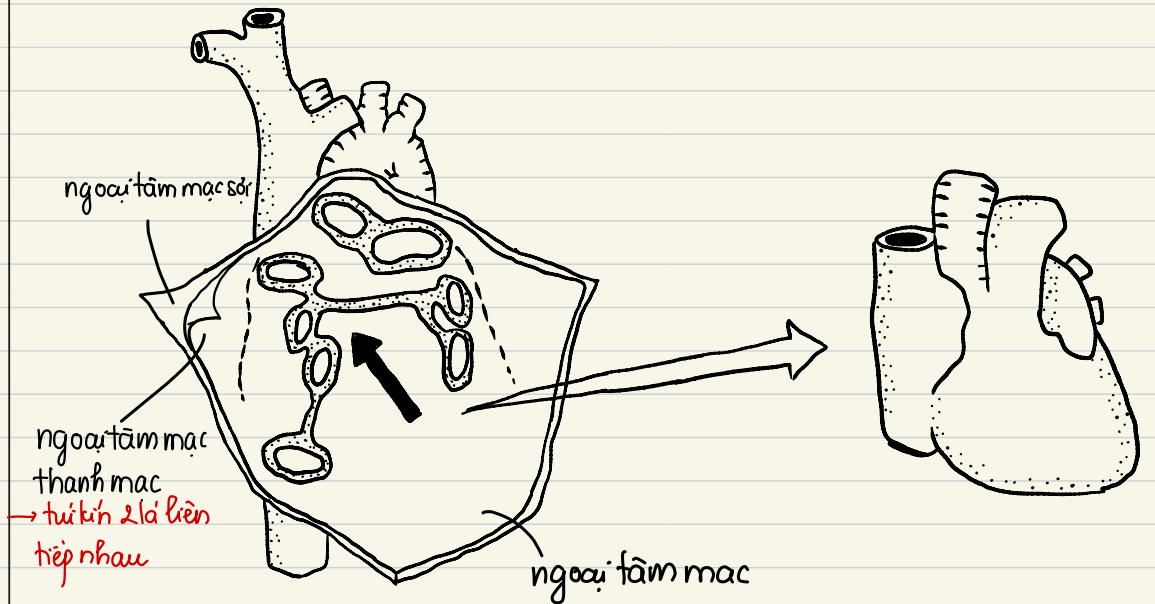
tâm trương ngăn máu về ngc tâm thất (P)



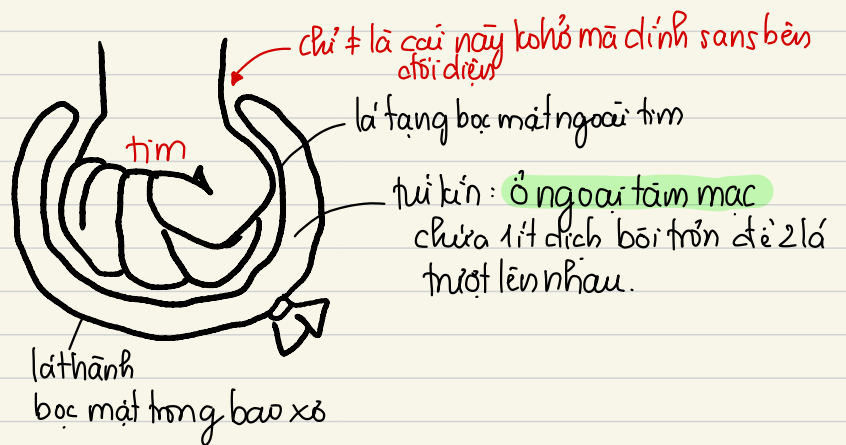
Cấu tạo tim

3 lớp từ ngoài vào trong

+ ngoại tâm mạc là bao kép

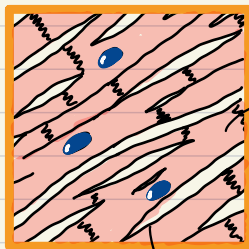


hình ảnh mang tính tương tự



+ cơ tim:

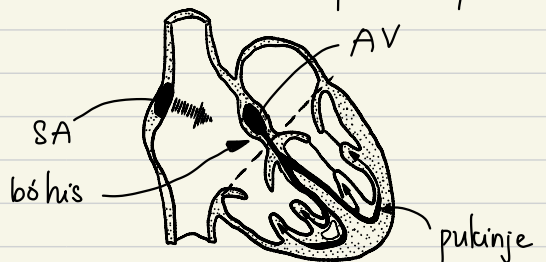
99% cơ bộp

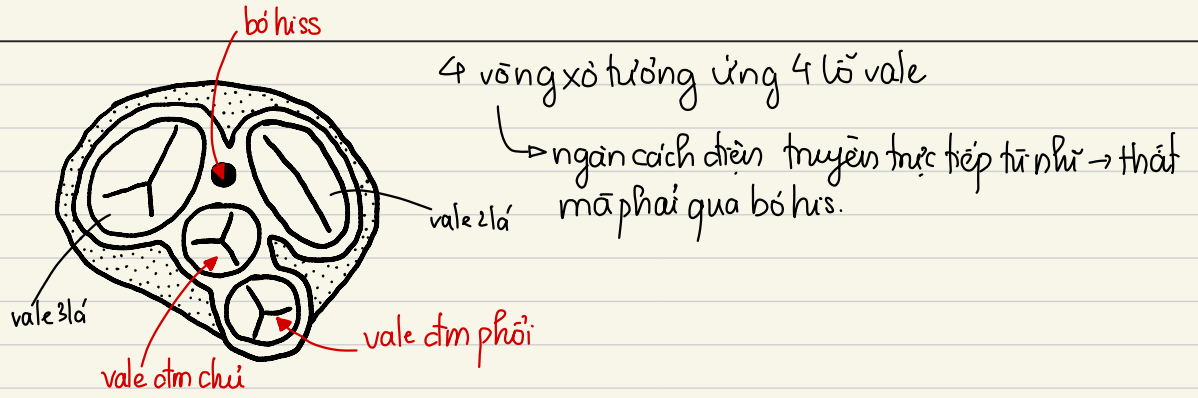


nhánh nối vs nhau
→ phiên cơ

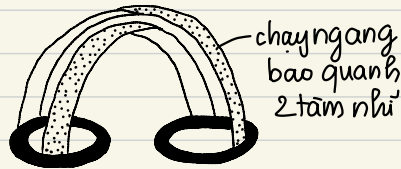
sợi cơ này bám vào 4 vòng xơ

1% biệt hoá phát nhịp





Sắp xếp cơ nhĩ : 2 phần
→ phần nông

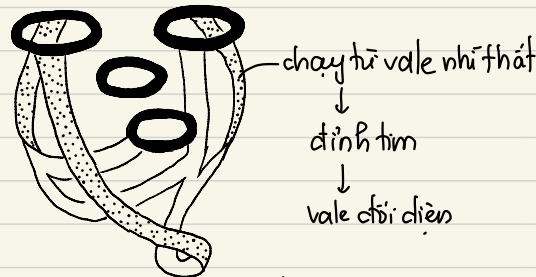


→ phần sâu : sợi cơ riêng gắn vào vòng từng tâm nhĩ

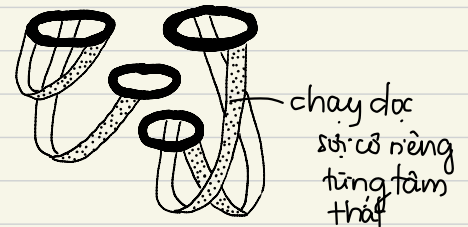


Sắp xếp cơ thất : 3 lớp

+ ngoài



+ giữa

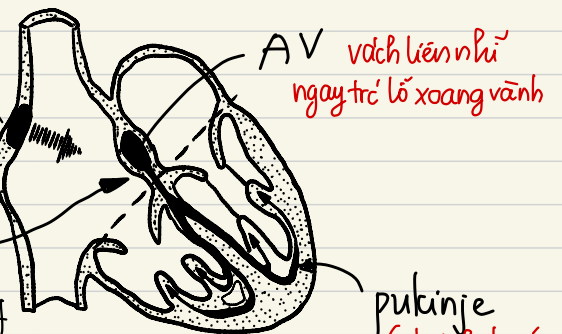


+ trong chạy giống lớp ngoài.

⚠ hệ dẫn truyền:

SA
thành phai
dưới ngoài lỗ TM chủ

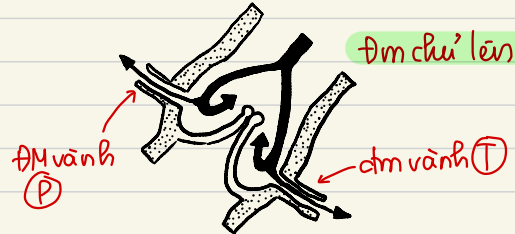
bóhuis
Xuyên qua vòng gân xo đến đỉnh vách gian thất chia 2 nhánh (trình trái xuyên qua vách liên thất)



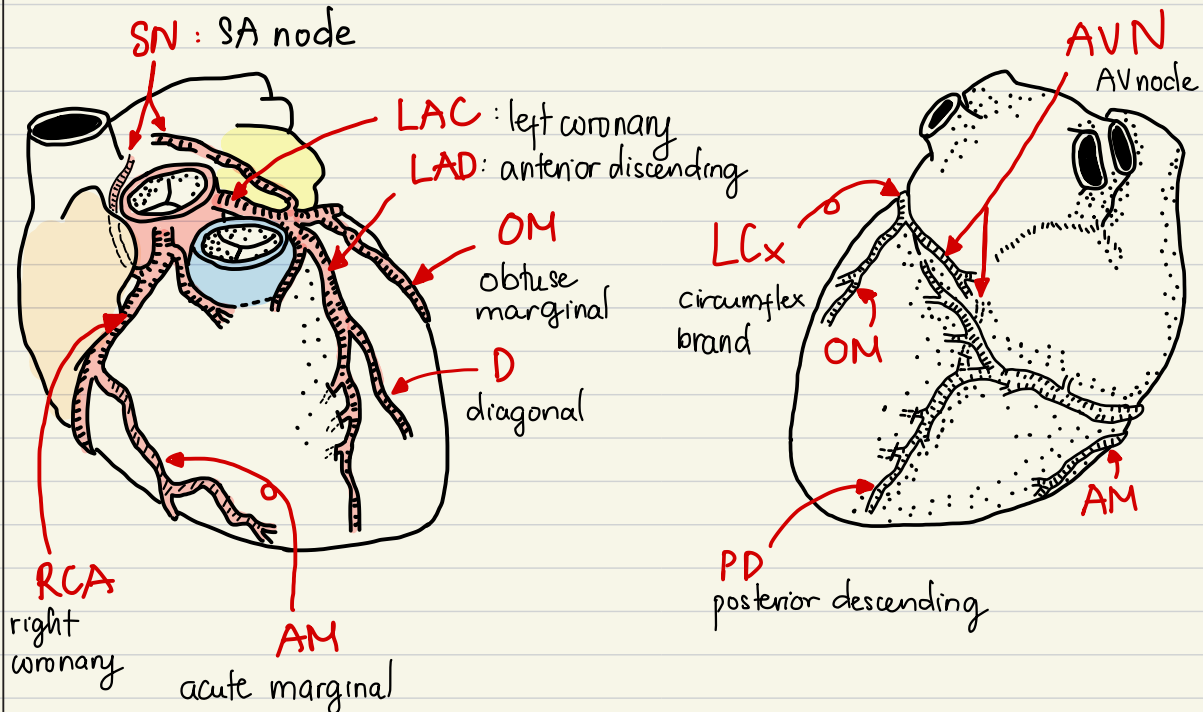
+ nội tâm mạc lót mặt trong buồng tim liên tiếp nội mô m.m

Mạch máu và thần kinh của tim

+ động mạch của tim



Quy ước QT

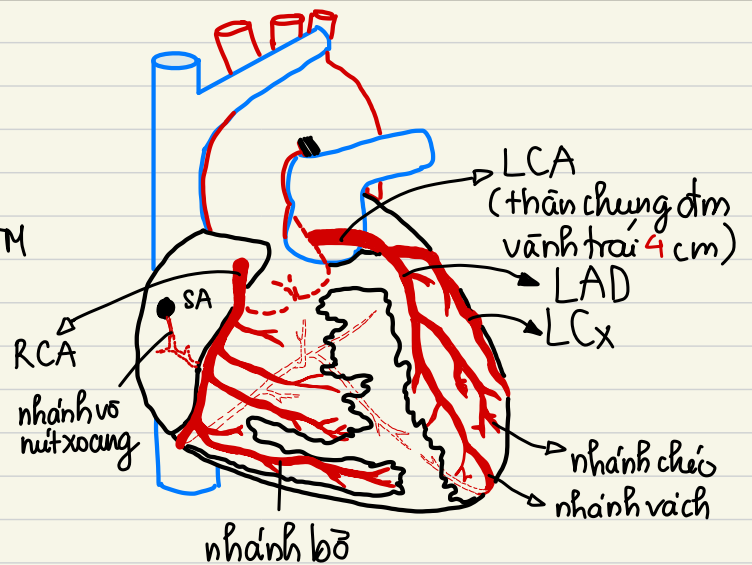


+ vành trái đi giữa tiểu nhĩ trái và thân tim phải (hình to)
 ↳ đm gian thất trước → mồm tim nối vs vành phải
 ↳ nhánh mũ chạy trong bờ trái → mặt hoành

+ vành phải đi giữa khe tiểu nhĩ phải và đm chủ (hình to)
 ↳ nuôi cơ tim chủ lên và tim phổi

Đơn giản hoá

- bề mặt ở tim
- dính mỡ mỡ dưới NTM



tỷ lệ cung cấp máu ntn?

+ LAC = LAD (gran + hạt trước) } ⇒ mặt trước thất trái
nhánh chéo
nhánh vách + vách gran thất.

+ LCx (nhánh mũ) đi trong rãnh vành trái
⇒ nhĩ trái + thành bên thất trái

+ RAC = gran thất sau : thành sau TP + 1 phần TT.
nhánh nhĩ phải
nhánh nút xoang
nhánh bờ nhĩ ⇒ thành trước thất phải.